| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH TIỀN GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 113/2022/HS-PT
Ngày: 03 - 6 - 2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

***- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Ngọc Thái Dũng**.

***- Các Thẩm phán:*** Ông **Mai Văn Hùng Cường.**

Ông **Võ Ngọc Giàu.**

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà **Trần Hồng Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:*** Bà **Đỗ Thị Phương Thảo**, Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 73/2022/TLPT-HS ngày 16 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo Trần Thanh N và bị cáo Nguyễn Ngọc T do có kháng cáo của 02 bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2022/HS-ST ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

*- Các bị cáo có kháng cáo:*

**1. Trần Thanh N ( Chín N)**; Sinh năm: 1976, tại tỉnh Tiền Giang.

Nơi cư trú: Ấp TP, xã TH, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông: Trần Văn N1 (1949 chết) và bà Nguyễn Thị N2 (1950); Vợ: Lương Kim Thanh N3 ( đã ly hôn), con có 02 người, lớn sinh năm 1999 nhỏ sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 04 tháng tù về tội "Đánh bạc", theo bản án hình sự phúc thẩm số 123/2012/HSPT ngày 17/7/2012, bị cáo đã chấp hành xong.

Tạm giữ ngày 01/7/2021 đến ngày 10/7/2021; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**2. Nguyễn Ngọc T (T Biu)**; Sinh năm: 1988, tại tỉnh Tiền Giang.

Nơi cư trú: Ấp TP 2, xã Tân Lý Đông, huyện C, Tiền Giang.

Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông: Nguyễn Ngọc T1 (1964)

và bà Lê Thị Ngọc T2 (1962); Vợ: Lê Thị Hồng T3 (1990); Con có 02 người lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: - Năm 2006 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tại bản hình sự sơ thẩm số 11/2006/HSST ngày 28/11/2006.

- Năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh Tiền Giang xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", tại bản hình sự sơ thẩm số 08/2008/HSST ngày 05/5/2008.

- Năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh Tiền Giang xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tại bản hình sự sơ thẩm số 12/2008/HSST ngày 05/6/2008.

- Năm 2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử 04 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (tổng hợp hình phạt của bản án số 08/2008/HSST ngày 05/5/2008 và bản án số 12/2008/HSST ngày 05/6/2008 của Tòa án nhân dân huyện TP), tại bản án hình sự phúc thẩm số 100/2008/HSPT ngày 13/8/2008.

- Năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh Tiền Giang xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" và tổng hợp với hình phạt 04 năm 06 tháng tù tại bản án hình sự phúc thẩm số 100/2008/HSPT ngày 13/8/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 06 năm 06 tháng tù, tại bản án hình sự sơ thẩm số 36/2008/HSST ngày 16/9/2008.

- Ngày 12/6/2019, bị Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc" theo Quyết định số 12/QĐ-XPHC, bị cáo nộp phạt ngày 12/6/2019.

Tạm giữ ngày 21/6/2021 đến ngày 30/6/2021; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, bản án còn 05 bị cáo khác và 05 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 21/6/2021, Trần Thanh N đến nhà ông Dương Văn A, ở ấp TT, xã TH, huyện C, tỉnh Tiền Giang thì thấy có nhiều người tụ tập đánh bạc bằng hình thức lắc bông vụ thắng thua bằng tiền. Lúc này N thấy không có ai làm cái nên đồng ý làm cái và bỏ ra 3.000.000 đồng trên chiếu bạc để tham gia chơi với các con bạc.

Hình thức đánh bạc là: Một bông vụ hình trụ đa giác màu trắng có in nhiều chấm nhỏ có số thứ tự từ 01 đến 06, có một thanh xuyên qua giữa. Người làm cái sau khi lắc cây bông vụ xong thì các con bạc đặt tiền vào các ô số từ 01 đến 06 được vẽ trên một tấm lịch tương ứng với mặt số của bông vụ. Nếu đặt tiền vào 01

ô số mà khi mở bông vụ trùng vào ô số đặt thì thắng, không trùng vào bông vụ thì thua.

N làm cái nhiều ván, đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi N lắc cây bông vụ cho Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Thanh B, Lê Thị L, Nguyễn Thị Bích Y, Nguyễn Trí V đặt tiền cược vào các ô xong, lúc này Võ Kim X đang chuẩn bị đặt tiền 50.000 đồng và N chưa kịp mở bông vụ thì bị lực lượng Công an kiểm tra và bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền là 7.330.000 đồng, N và V chạy thoát, đến ngày 01/7/2021 N ra đầu thú.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

Thu tại hiện trường: Số tiền 7.330.000đồng (tiền Việt Nam); 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 01 cái đĩa bằng sành đường kính 25cm, 01 thau nhựa màu đỏ bên trong màu đen có đường kính 23,5cm, cao 09cm ở giữa có gắn 01 thanh kim loại bị khóa 02 đầu, 01 thanh bông vụ màu trắng chính giữa có các chấm màu đỏ đen từ 01 đến 06 chấm ở giữa có 01 thanh tre nhỏ xuyên qua, 01 tấm bạt bằng nhựa màu cam xanh kích thước (4 x 1,96)m, 01 chiếc chiếu kích thước (1,87 x 1,54)m, 01 điện thoại di động Nokia màu đen, 01 chai nhựa màu xanh có chữ Trung Lan, bên trong chai nhựa có cắm 01 cây nhang đã cháy gần hết.

Trong quá trình điều tra còn xác định được ngoài các bị cáo bị bắt quả tang còn các đối tượng có mặt tại nơi đánh bạc gồm: Trần Thị Minh Đ, Phạm Văn U, Nguyễn Thị Z, Khưu Minh W, Châu Văn J, các đối tượng này không tham gia hoặc đã nghỉ trước đó.

Tại bản án sơ thẩm số 07/2022/HSST ngày 25/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã tuyên xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Thanh N, Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Thanh B, Lê Thị L, Võ Kim X, Nguyễn Thị Bích Y và Nguyễn Trí V phạm tội "Đánh bạc".

1/ Áp dụng khoản 1 điều 321, điểm s khoản 1 điều 51, điều 17 và điều 38 Bộ luật hình sự.

1.1/ Phạt bị cáo Trần Thanh N 01 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 01/7/2021 đến ngày 10/7/2021.

1.2/ Phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 21/6/2021 đến ngày 30/6/2021.

2/ Áp dụng khoản 1 điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 17, điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Phạt các bị cáo Nguyễn Thanh B, Lê Thị L, Võ Kim X, Nguyễn Thị Bích Y và Nguyễn Trí V mỗi bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm kể từ ngày tuyên án.

Ngoài ra bản án có tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo

Ngày 26/01/2022, ngày 07/02/2022 bị cáo Trần Thanh N, bị cáo Nguyễn Ngọc T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang có ý kiến:

Đơn kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét.

Về kháng cáo của các bị cáo và mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng:

Cấp sơ thẩm truy tố và kết án các bị cáo Trần Thanh N, Nguyễn Ngọc T về tội đánh bạc là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng là tương xứng với hành vi phạm tội, giai đoạn xét xử phúc thẩm các bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Ngày 21/6/2021, khi bị cáo N cùng Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Thanh B, Lê Thị L, Nguyễn Thị Bích Y, Nguyễn Trí V, Võ Kim X khi đánh bạc ăn thua bằng tiền hình thức lắc bông vụ thì thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 7.330.000đồng, Tòa cấp sơ thẩm truy tố và xét xử các bị cáo về tội " Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

**[2]** Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ các bị cáo đều nhận thức việc đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền là phạm pháp, sẽ bị chế tài của pháp luật, thế nhưng chỉ vì động cơ xấu, vì máu mê cờ bạc, các bị cáo tụ tập đánh bạc trái phép. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm hại nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, gây bức xúc trong dư luận mà còn làm xã hội tha hóa, kém phát triển. Với tính chất mức độ nguy hiểm như thế nên việc xử lý nghiêm khắc là cần thiết để răn đe và phòng ngừa.

**[3]** Xét mức hình phạt và kháng cáo của các bị cáo:

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm đối với xã hội do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, cũng như xem xét, đánh giá các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo từ đó xử phạt mức án đối với các bị cáo là cần thiết để răn đe, tuy nhiên đối với bị cáo N có phần chưa tương xứng với hành vi phạm tội, bởi lẽ, số tiền ăn thua, bị bắt quả tang trong vụ án không lớn, số lượng người tham gia không nhiều, sau khi phạm tội đến ngày 01/7/2021 bị cáo N ra đầu thú, đây là tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nhưng Cấp sơ thẩm chưa áp dụng tình tiết

giảm nhẹ này cho bị cáo, Hội đồng xét xử sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm tù là có phần nghiêm khắc, vì theo bản án hình sự phúc thẩm số 123/2012/HSPT ngày 17/7/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang thì bị cáo bị xử phạt 04 tháng tù về tội "Đánh bạc", bị cáo đã chấp hành xong bản và được xóa án tích, như vậy được xem là có nhân thân tốt theo quy định tại khoản 2 điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Hiện nay bị cáo là lao động chính trong gia đình, phải nuôi 02 con và mẹ già ( có xác nhận của địa phương), buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù có thể ảnh hưởng xấu đến cuộc sống gia đình bị cáo nên Hội đồng xét xử xem xét giao bị cáo về cho chính quyền địa phương và gia đình theo dõi giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe cho xã hội.

Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T, bị cáo có nhân thân xấu, 04 lần bị kết án, 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc vào năm 2019, nhưng bị cáo không cải tạo tốt, xem thường pháp luật, mức hình phạt 09 tháng tù áp dụng cho bị cáo là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội nên không có căn cứ để xem xét giảm nhẹ, cũng như bị cáo không đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Từ những phân tích trên yêu cầu kháng cáo của bị cáo N là căn cứ nên được chấp nhận, đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo T là không có cở sở nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang là có căn cứ, Hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án.

**[4]** Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo luật định.

**[5]** Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Thanh N; Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc T.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2022/HSST ngày 25/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang:

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Thanh N, Nguyễn Ngọc T phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh N 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo và phải chấp hành thời gian thử thách là 02 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (03/6/2022).

Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo đang thường trú ( xã TH, huyện C, tỉnh Tiền Giang) giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, Điều 17 và Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 21/6/2021 đến ngày 30/6/2021.

**2. Về án phí:**

Bị cáo Trần Thanh N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

**3.** Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tiền Giang;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Ngọc Thái Dũng**